TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 272/2017/HSPT
Ngày: 28/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Nghĩa

Các Thẩm phán: Ông: Nguyễn Thành Lượng

Ông: Trần Thanh Tùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Khanh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 219/2017/HSPT ngày 29 tháng 8 năm 2017. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Vũ L, sinh năm 1992 tại Đồng Nai; HKTT: Số 252/2 khu phố 8A, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Khu 2, ấp N, xã T1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Thợ mộc. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1953 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1957. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Người bị hại: **Bà Nguyễn Thị Ngọc A**, sinh năm 1968

Trú tại: Số 161B/2, ấp N, xã T1, huyện T2, Đồng Nai.

(bị cáo L, và bà A có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Trảng Bom và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/01/2017, tại chợ L1 thuộc ấp L1, xã T1, huyện T2, do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khi bà Vũ Thị H gặp bà Nguyễn Thị Ngọc A tại chợ thì cả hai xảy ra cãi nhau. Bà A dùng 01 đoạn cây gỗ (dài khoảng 60cm) đánh bà H thì bà H đưa tay đỡ và bỏ chạy.

Sau khi biết tin bà Hbị đánh, Nguyễn Vũ L (là con trai bà H) đi đến chợ tìm bà A để nói chuyện. Khi L đi ngang qua sạp bán cá của chị Lê Thị T3 thì thấy có 02 con dao (loại dao dùng làm cá, 01 con dao có chiều dài khoảng 40cm, bản rộng 7cm và 01 con dao có chiều dài 30cm, bản rộng 5cm, cán dao bằng gỗ), L cầm 02 tay 02 con dao giấu sau lưng và đi vào trong chợ tìm gặp bà A. Đi đến cuối chợ thì L gặp bà A và hỏi vì sao đánh mẹ L thì bà A nói "hôm qua mẹ mày đánh tao", lúc này bà A đang nghiêng người thì L cầm dao chém xéo từ trên xuống vào vai phải bà A. Bị L dùng dao chém, bà A xông đến giằng con dao trên tay của L thì L dùng hai tay 02 con dao chém 03 nhát trúng vào tay trái, 01 nhát trúng vào tay phải của bà A. Khi nhìn thấy tay bà A bị thương chảy máu thì L dừng lại không chém nữa và bỏ đi đến sạp bán cá trả lại 02 con dao cho chị T3.

Sau khi bị L dùng dao chém gây thương tích, bà A đang đứng trong chợ thì ông Vũ Huy P (là anh bà H) đi đến và dùng tay tát vào mặt bà A 02 cái, bà A bỏ chạy và được người dân đưa đi sơ cứu vết thương và đưa đến bệnh viện để chữa trị.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị Ngọc A bị thương được đưa đi điều trị tại bệnh viện Quân Y 7B từ ngày 22/01/2017 đến ngày 02/02/2017 thì xuất viện.

Ngày 20/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của bà Nguyễn Thị Ngọc A. Tại bản kết luận giám định pháp y số 0189/GĐPY ngày 23/3/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Đ xác định thương tích của bà A như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương gãy đầu dưới xương trụ trái đã phẫu thuật kết hợp xương. Tỷ lệ: 10%.

- Vết thương 1/3 dưới mặt cẳng tay trái hình chân chim để lại sẹo tổng kích thước 3,5 x 0,2cm, vết thương mặt sau cổ tay trái để lại sẹo kích thước 1,5 x 0,2cm và vết thương đốt 1 ngón II tay phải để lại sẹo kích thước 1,5cm x 0,5cm. Tỷ lệ 03%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 13% (tạm thời).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích vật sắc.

Ngày 10/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Vũ L về hành vi "Cố ý gây thương tích". Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Vũ L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Ngọc A khai báo trong lúc bị Nguyễn Vũ L dùng dao chém gây thương tích, bà đã bị mất 01 bộ vòng cimen bằng vàng 18K trọng lượng 8 chỉ, trị giá 22.390.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người liên quan nhưng không có căn cứ xác định bà A có đeo bộ vòng cimen bằng vàng và bị mất khi bị L dùng dao chém gây thương tích.

Về trách nhiệm Dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc A yêu cầu Nguyễn Vũ L phải bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền vòng cimen (bị mất) và các khoản chi phí khác với tổng số tiền là 145.000.000đ.

Về vật chứng vụ án: Nguyễn Vũ L khai nhận sau khi sử dụng 02 con dao gây thương tích cho bà A, đã đem 02 con dao đến tiệm bán cá trả cho chị Lê Thị T3, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom phối hợp cùng Công an xã T1 tiến hành thu giữ 02 con dao trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Vũ L** phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ L** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án phạt tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 88.454.000đ (Tám mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Bị cáo L đã nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 01216 ngày 10/7/2017 và biên lai thu số 01221 ngày 19/7/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T2 được đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra trong bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Vũ L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội lần đầu, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, là lao động chính trong gia đình và đề nghị xem xét lại khoản tiền thu nhập thực tế bị mất của bà A là 52.454.000đ là chưa hợp lý.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại. Cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 điều 104 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là đúng người đúng tội. Xét bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho người bị hại, thành khẩn khai báo. Cấp sơ thẩm xử 01 năm 3 tháng tù là thỏa đáng. Sau khi kháng cáo bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới nên không có cơ sở xem xét. Đề nghị y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ L đã khai là cháu gọi bà Nguyễn Thị Ngọc A là mợ. Do giữa bà A và bà Vũ Thị H (mẹ bị cáo) có xảy ra xô xát từ trước nên bị cáo đã đến xin lỗi bà A, nhưng khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/01/2017, tại chợ L1 thuộc ấp L1, xã T1 bà A vẫn tiếp tục dùng cây đánh mẹ bị cáo. Vì vậy bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bà A ở hai tay với tổng tỷ lệ là 13%.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai nhân chứng, người bị hại và các tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ. Xét án sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Vũ L về tội: "*Cố ý gây thương tích*" với tình tiết định khung "*dùng hung khí nguy hiểm*" quy định tại khoản 1 điểm a và khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Án sơ thẩm xem xét cho bị cáo đã nộp số tiền 20.000.000đ khắc phục một phần hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của địa phương), người bị hại

cũng có một phần lỗi để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Mức án trên dưới khung hình phạt luật định là phù hợp thỏa đáng, không nặng như đơn kháng cáo bị cáo đã nêu.

Về phần thu nhập bị mất, bà A chỉ cung cấp đươc bảng tổng hợp thanh toán chế độ cho tư vấn viên của Công ty B Đồng Nai thuộc Tổng Công ty B xác nhận thu nhập của một Tư vấn viên trong tháng 01/2017 = 19.700.000đ, và bảng tổng hợp này không phải là bảng danh sách lương, và cũng không có chữ ký của kế toán, người đại diện theo pháp luật là chưa đầy đủ tính pháp lý, và không đúng theo hướng dẫn của nghị quyết 03/2006/NQ ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, vì vậy tòa phúc thẩm điều chỉnh lại cho phù hợp.

Tại tòa bà A trình bày: Bà là nhân viên của Công ty B Đồng Nai không có hợp đồng, không thu nhập ổn định, mới làm việc khoảng 01 tháng thì xảy ra sự việc. Do đó hội đồng xét xử chấp nhận thu nhập bình quân của người lao động là 250,000đ/ngày x 02 tháng 20 ngày = 20.000.000đ là khoản thu nhập bị mất của bà An.

Tổng cộng buộc bị cáo L phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 55.914.000đ (năm mươi năm triệu, chín trăm mười bốn ngàn đồng chẵn). Cụ thể: Tiền chi phí điều trị là 21.314.000đ; Tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền xe đi lại, tiền thuê người chăm sóc và chi phí khác là 12.000.000đ; Tiền tổn thất tinh thần là 2.600.000đ; Tiền thu nhập bị mất là 20.000.000đ. Như đã nhận định: Xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Không chấp nhận lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ L, sửa bản án sơ thẩm về dân sự.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ L** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Áp dụng Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 55.914.000đ (năm mươi năm triệu, chín trăm mười bốn ngàn đồng chẵn).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng chẵn), (theo biên lai thu số 01216 ngày 10/7/2017 và biên lai thu số 01221 ngày 19/7/2017 của chi cục thi hành án huyện T2) để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên; thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Nguyễn Vũ L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.795.700đ án phí dân sự có giá ngạch, bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T2;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)
Đinh Quang Nghĩa